

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 96/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, Sinh năm 1982.

CCCD: 058182000558; SĐT: 0908.975.655.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông Phạm Xuân S, Sinh năm 1982.

CCCD: 058082000498; SĐT: 0933.174.414.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị M và ông Phạm Xuân S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Các con đều đã trưởng thành, lao động tự túc được.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001784 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho bà M số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV6 –Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã T (GCNKK số 13/2011, ngày 29/3/2011);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Phát